

Số: 06/2022/QĐST-HNGĐ

Mường Lát, ngày 06 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lò Thị D** – Sinh năm 1995

Địa chỉ: Bản Piềng Tật, xã Mường Chanh, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CCCD: 038195010615, cấp ngày 26/12/2021; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Bị đơn: Anh **Lương Văn N** – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Bản Piềng Tật, xã Mường Chanh, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Số CCCD: 038089010625, cấp ngày 07/5/2018; Nơi cấp: Cục trưởng Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho Nguyên đơn: Ông Đoàn Văn Dương – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 68, Điều 69, Điều 71, Điều 72, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điều Điều 3; Điều 6; điểm đ Điều 12; Điều 15; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị D, sinh năm 1995 và anh Lương Văn N, sinh năm 1989.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lò Thị D và anh Lương Văn N thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 10, quyển số 02/2017 ngày 15/3/2017 của Ủy ban nhân dân xã Mường Chanh, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa cấp cho anh Lương Văn N và chị Lò Thị D hết giá trị pháp lý, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Các đương sự công nhận và thống nhất trong thời kỳ hôn nhân có 01 con chung, tên cháu là Lương Gia B, sinh ngày 01/11/2013, hiện tại cháu đang ở với bố, cháu phát triển bình thường về thể chất và trí lực. Quá trình giải quyết vụ án, cháu Lương Gia B có bản ghi nguyện vọng muốn được ở với bố; Chị Lò Thị D và anh Lương Văn N cũng tự nguyện, thỏa thuận, thống nhất giao cháu Lương Gia B, sinh ngày 01/11/2013 cho anh Lương Văn N là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, cho đến khi cháu trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Lò Thị D có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được ngăn cản, cản trở và có quyền đề nghị thay đổi người trực tiếp nuôi con, khi có căn cứ của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự thỏa thuận và thống nhất, chị Lò Thị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, anh Lương Văn N có quyền làm đơn đề nghị cấp dưỡng nuôi con chung khi cần thiết và có căn cứ của pháp luật;

Về tài sản chung, công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Miễn án phí HNGĐ sơ thẩm cho các đương sự. Vì các đương sự là người dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và thuộc diện hộ nghèo.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát;
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát;
- UBND Mường Chanh, huyện Mường Lát;
- Nguyên đơn;
- Bị đơn;
- Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho ĐS;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng